

UBND TỈNH HÀ TĨNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGÀNH/NGHỀ: HỘ SINH

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*(Kèm theo Quyết định số 108/QĐ-CDYT ngày 15 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh)*

HÀ TĨNH, NĂM 2025

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH HỘ SINH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

(Kèm theo Quyết định số 108/QĐ-CDYT ngày 15 tháng 5 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh)

1. Thông tin chung

Tên ngành, nghề:	Hộ sinh
Mã ngành, nghề:	6720303
Trình độ đào tạo:	Cao đẳng
Thời gian đào tạo:	03 năm
Số tín chỉ yêu cầu:	106
Hình thức đào tạo:	Chính quy (phương thức tích lũy tín chỉ)
Văn bằng tốt nghiệp:	Cử nhân cao đẳng

2. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người Hộ sinh trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề Hộ sinh ở trình độ cao đẳng, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chương trình Hộ sinh cao đẳng nhằm đào tạo người Hộ sinh có khả năng cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe an toàn và hiệu quả cho phụ nữ và trẻ em dưới 5 tuổi. Được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng và tâm huyết với nghề nghiệp, thực hành nghề nghiệp trong khuôn khổ quy định của luật pháp và các chính sách của Nhà nước, người Hộ sinh sẽ đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em một cách toàn diện về thể chất, tâm, sinh lý và xã hội. Đồng thời, người Hộ sinh luôn có ý thức học hỏi, chủ động phát triển nghề nghiệp cho bản thân mình, đảm bảo thực hành chuyên môn an toàn, hiệu quả.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

- Trình bày được các quy định của pháp luật trong công tác chăm sóc người bệnh, quy định về Luật khám chữa bệnh để hành nghề theo quy định của pháp luật và phù hợp với chức trách, nhiệm vụ, năng lực chuyên môn trong phạm vi quy định của nghề nghiệp;

- Xác định được vai trò, phạm vi thực hành nghề nghiệp của người Hộ sinh trong công tác chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ, bà mẹ và trẻ sơ sinh;

- Giải thích được nguyên nhân, triệu chứng, hướng điều trị người bệnh để lập kế hoạch chăm sóc người bệnh;

- Trình bày được kiến thức trong lĩnh vực sản phụ khoa, sơ sinh, xã hội, y tế công cộng và đạo đức nghề nghiệp làm nền tảng để chăm sóc thích hợp cho bà mẹ, trẻ sơ sinh và gia đình của họ phù hợp với các yếu tố văn hóa của cộng đồng;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Kỹ năng

- Giao tiếp, phối hợp có hiệu quả với bác sĩ, đồng nghiệp, khách hàng trong học tập và công tác chăm sóc người bệnh. Thực hiện được công tác tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe về chăm sóc sức khỏe sinh sản có hiệu quả tại cơ sở y tế và cộng đồng.
- Chăm sóc bà mẹ trước khi mang thai có chất lượng cao, giáo dục sức khỏe phù hợp với văn hóa cộng đồng. Hỗ trợ việc kế hoạch hóa gia đình hoặc kết thúc thai nghén theo quy định của luật pháp và hướng dẫn quốc gia về dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản;
- Chăm sóc bà mẹ thời kỳ thai nghén có chất lượng cao để đảm bảo sức khỏe cho bà mẹ tốt nhất; dự phòng và phát hiện sớm tai biến sản khoa để xử trí hoặc chuyển tuyến kịp thời;
- Chăm sóc bà mẹ trong chuyển dạ với chất lượng cao; đỡ đẻ sạch, an toàn; xử trí, cấp cứu đảm bảo sức khỏe tốt nhất cho mẹ và trẻ sơ sinh;
- Chăm sóc toàn diện, chất lượng cao cho bà mẹ sau đẻ và trẻ sơ sinh theo phân cấp chăm sóc;
- Khám và nhận định tình trạng sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh, người sử dụng dịch vụ; xác định vấn đề ưu tiên cần chăm sóc của từng đối tượng;
- Lập được kế hoạch, thực hiện quy trình chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ;
- Thực hiện sơ cứu, cấp cứu được sản khoa, cấp cứu hồi sức sơ sinh ban đầu; phát hiện những biến chứng thuộc lĩnh vực sản phụ khoa để phối hợp bác sĩ giải quyết tại tuyến y tế cơ sở hoặc chuyển tuyến trên kịp thời, an toàn;
- Quản lý buồng bệnh, quản lý bà mẹ, trẻ sơ sinh, người bệnh và người sử dụng dịch vụ; quản lý thuốc, trang thiết bị, vật tư tiêu hao, hồ sơ bệnh án;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Tuân thủ đúng các quy định về y đức, quy chế chuyên môn, quy định của pháp luật liên quan tới lĩnh vực hộ sinh và các quy định khác của ngành y tế;
- Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong thực hiện công việc và giải quyết được những tình huống trong thực tế;
- Hướng dẫn, giám sát các thành viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

3. Chuẩn đầu ra (CĐR) và trình độ năng lực yêu cầu của chương trình đào tạo

Khung trình độ quốc gia Việt Nam 8 bậc như sau:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	TĐNL (1-8)
Lĩnh vực thực hành nghề hộ sinh tuân thủ các quy định đạo đức và pháp luật		
1	CĐR 1. Có hiểu biết, kiến thức, trách nhiệm, nghĩa vụ pháp lý và đạo đức đối với hành nghề hộ sinh	
1.1	Hiểu rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người hộ sinh, các tổ chức nghề nghiệp hộ sinh theo quy định của pháp luật và chức danh nghề nghiệp hộ sinh.	5
1.2	Thực hiện các can thiệp hộ sinh theo các tiêu chuẩn / hướng dẫn của đơn vị và quốc gia.	5
1.3	Thực hành hộ sinh phù hợp với luật pháp, chính sách, quy định của hội Hộ sinh, ngành, đơn vị và quốc gia.	5
1.4	Bảo quản tài liệu và hồ sơ chăm sóc đầy đủ, rõ ràng	5
1.5	Đảm bảo thể chất, nhận thức, tâm lý và tình cảm của bản thân để thực hành và cung cấp dịch vụ chăm sóc an toàn.	5
1.6	Thể hiện nghĩa vụ và trách nhiệm đối với việc chăm sóc trong phạm vi hành nghề và mức độ năng lực.	5
1.7	Thực hành phù hợp với năng lực yêu cầu của người hộ sinh	5
2	CĐR 2. Cung cấp dịch vụ chăm sóc phù hợp với văn hóa	

2.1	Vận dụng sự hiểu biết về khoa học cơ bản, y học cơ sở và chuyên ngành để xác định tình trạng sức khỏe của các cá nhân, gia đình và cộng đồng	5
2.2	Tôn trọng các giá trị, phong tục, tín ngưỡng, tập quán tâm linh cá nhân, gia đình, cộng đồng của khách hàng.	5
2.3	Nhận ra niềm tin, giá trị của người hộ sinh và ảnh hưởng của nó đến việc hành nghề.	5
Lĩnh vực Quản lý chăm sóc		
3	CĐR 3. Giao tiếp hiệu quả Lắng nghe, làm rõ và trao đổi rõ ràng thông qua các phương tiện lời nói / không lời, viết và sử dụng các cách giao tiếp khác khi thích hợp để đảm bảo giao tiếp hiệu quả với phụ nữ, gia đình và các chuyên gia chăm sóc sức khỏe khác	5
4	CĐR 4. Đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện, nhất quán và liên tục	
4.1	Thực hiện đánh giá sơ bộ đối với bà mẹ và trẻ sơ sinh.	5
4.2	Xây dựng kế hoạch chăm sóc hộ sinh phối hợp với nhóm chăm sóc sức khỏe, khách hàng và gia đình.	5
4.3	Thực hiện và lập hồ sơ chăm sóc hộ sinh theo kế hoạch.	5
4.4	Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch chăm sóc để đáp ứng kết quả mong đợi.	5
4.5	Tham gia ra quyết định và phối hợp thực hiện chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh.	5
4.6	Phối hợp với khách hàng, gia đình, đồng nghiệp trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe liên tục cho cá nhân và cộng đồng.	5
4.7	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng, hộ sinh đúng quy trình để đảm bảo chăm sóc liên tục, an toàn và hiệu quả cho người bệnh	5
5	CĐR 5. Duy trì môi trường an toàn thông qua việc sử dụng các chiến lược đảm bảo chất lượng	
5.1	Tạo môi trường an toàn, thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành nghề nghiệp.	5
5.2	Tham gia hoạt động cải tiến và đảm bảo chất lượng liên tục.	5
5.3	Khắc phục hạn chế trong hành nghề hộ sinh	5

5.4	Thực hiện thuốc cho người bệnh an toàn, hiệu quả	5
5.5	Phản hồi, trao đổi về kết quả thực hành và thay đổi khi thích hợp	5
6	CĐR 6. Áp dụng các chiến lược để tăng cường sức khỏe và ngăn ngừa bệnh tật	
6.1	Thực hiện đánh giá nhu cầu giáo dục về chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ, gia đình và cộng đồng	5
6.2	Áp dụng nguyên tắc học tập và giảng dạy trong giáo dục và nâng cao sức khỏe cho phụ nữ, gia đình và cộng đồng	5
6.3	Thực hiện giáo dục sức khỏe trong chăm sóc cho phụ nữ, gia đình và cộng đồng.	5
Lĩnh vực quản lý hộ sinh		
7	CĐR 7. Thực hiện kỹ năng quản lý hộ sinh trong cung cấp dịch vụ chăm sóc hộ sinh có chất lượng	
7.1	Áp dụng kỹ năng tư duy tích cực để giải quyết vấn đề.	5
7.2	Tìm kiếm sự trợ giúp và tư vấn để quản lý công việc một cách hiệu quả.	5
8	CĐR 8. Sử dụng nguyên tắc cải tiến chất lượng và kết hợp vào thực hành hộ sinh	
8.1	Sử dụng và quản lý hiệu quả các nguồn lực trong thực hành hộ sinh.	5
8.2	Áp dụng biện pháp và hướng dẫn trong thực hành hộ sinh an toàn	5
8.3	Tham gia dự án, sáng kiến cải tiến chất lượng và đảm bảo an toàn.	5
9	CĐR 9. Quản lý rủi ro trong hành nghề hộ sinh Hỗ trợ và hợp tác với các thành viên trong nhóm chăm sóc về quản lý rủi ro trong hành nghề hộ sinh.	5
Lĩnh vực phát triển nghề nghiệp hộ sinh		
10	CĐR 10. Thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành hộ sinh	

10.1	Duy trì và nâng cao vai trò chuyên môn của người hộ sinh trong thực hành nghề nghiệp và đóng góp vào sự phát triển của đồng nghiệp và nhân viên y tế khác.	5
10.2	Tham gia vào các dự án/ nghiên cứu, áp dụng thực hành hộ sinh dựa trên bằng chứng.	5
10.3	Thực hiện khắc phục những thiếu sót về kiến thức, kỹ năng và học tập liên tục để duy trì hành nghề hộ sinh.	5
11	CĐR 11. Khả năng áp dụng kiến thức, kỹ năng trong nghiên cứu hộ sinh và các khoa học sức khỏe liên quan khác	
11.1	Tham gia thực hiện nghiên cứu khoa học/sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong thực hành hộ sinh.	5
11.2	Sử dụng được tiếng Anh và/hoặc ngôn ngữ khác trong giao tiếp hàng ngày với người bệnh và phát triển nghề nghiệp.	2/6
11.3	Sử dụng được công nghệ thông tin trong các hoạt động hành chính chuyên môn, thực hành nghề nghiệp, phát triển cá nhân và nâng cao chất lượng chăm sóc.	5

4. Định hướng vị trí việc làm sau tốt nghiệp

Sau khi học xong chương trình cao đẳng ngành Hộ sinh, người học có thể làm tại các cơ sở cơ sở khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập, các cơ sở khám bệnh tư nhân, các trung tâm cấp cứu cộng đồng, trung tâm y tế dự phòng, các viện dưỡng lão, trạm y tế, thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, có thể làm việc tại các vị trí sau:

- Chăm sóc sức khỏe sinh sản, phụ nữ phá thai và kế hoạch hóa gia đình.
- Chăm sóc bà mẹ trong thời kỳ thai nghén;
- Chăm sóc bà mẹ trong chuyển dạ và sinh đẻ;
- Chăm sóc bà mẹ sau sinh;
- Chăm sóc trẻ sơ sinh sau sinh.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Chủ động học hỏi và nghiên cứu, tìm hiểu tài liệu để nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, kỹ năng trong tổ chức các hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng đòi hỏi trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Không ngừng học tập nâng cao trình độ kiến thức và rèn luyện kỹ năng thực hành chăm sóc.

- Có thể học lên các bậc học đại học và sau đại học ngành, nghề Hộ sinh.

MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA
Chương trình đào tạo Hộ sinh trình độ cao đẳng

Mã HP	Tên môn học	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9	CĐR10	CĐR11
MH 1	Giáo dục Chính trị	x										
MH 2	Pháp luật	x										
MH 3	Tin học											x
MH 4	Tiếng Anh (I, II)											x
MH 7	Xác suất, Thống kê y học					x			x			
MH 8	Sinh học và Di truyền		x									
MH 9	Hóa học		x									
MH10	Vật lý đại cương và Lý sinh		x									
MH11	Giải phẫu- Sinh lý		x									
MH12	Hoá sinh		x									
MH13	Vi sinh vật - Ký sinh trùng		x									
MH14	Sinh lý bệnh		x									
MH15	Dược lý					x						
MH16	Điều dưỡng cơ sở và KSNK					x						
MH17	Sức khỏe - Nâng cao sức khỏe & hành vi con người - Dinh dưỡng - Tiết chế		x	x		x	x					

MH18	Sức khỏe - Môi trường và vệ sinh - Dịch tễ các bệnh truyền nhiễm		x	x		x	x					
MH19	Y đức và Tổ chức Y tế	x				x	x					
MH20	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và nam học	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH21	Chăm sóc thai nghén	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH22	Chăm sóc chuyển dạ và đẻ thường	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH23	Chăm sóc chuyển dạ và đẻ khó	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH24	Chăm sóc sau đẻ	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH25	Chăm sóc sơ sinh	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH26	Chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH27	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng		x				x					
MH28	Dân số - Kế hoạch hoá gia đình	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH29	Quản lý Hộ sinh					x		x	x	x		
MH35	Nghiên cứu khoa học										x	x
MH30	Chăm sóc Hộ sinh nâng cao	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
MH31	Hộ sinh quốc tế và phát triển nghề nghiệp hộ sinh:										x	x
MH32	Phá thai an toàn và toàn diện	x	x	x		x	x	x	x	x	x	

MH33	Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và người cao tuổi	x	x	x		x	x	x	x	x	x	
MH34	Y học cổ truyền	x	x	x		x	x	x	x	x	x	
MH36	Thực tế ngành	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	